

Bản án số: **18/2021/HS-ST**  
Ngày: 27 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Lợi và bà Châu Thị Minh Định.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Chiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Hoài My - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Trần Minh L.** Tên gọi khác: Còi. Sinh ngày 28/6/1999 tại huyện B, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: tổ Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đ (đã chết) và bà Lê Thị Ổ; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: không.

Tiền án: ngày 22/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 22/5/2021.

Nhân thân:

- Ngày 07/7/2015 bị Công an huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

- Ngày 31/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 08/5/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 29/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

+ Ông Trần Quang C, sinh năm 1964 (có mặt).

+ Bà Hà Thị Mỹ P, sinh năm 1966 (có mặt).

Địa chỉ: tổ Đ, thị trấn T, huyện B, Quảng Nam.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 29/6/2021, sau khi chơi game hết tiền, bị cáo Trần Minh L đi bộ từ quán Internet Hữu Phúc thuộc tổ Đồng Bộ, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My đến chợ Bắc Trà My. Khi đi đến đoạn đường gần trường Trung học phổ thông Bắc Trà My, bị cáo nhìn thấy tầng 2 ngôi nhà của anh Trần Quang C không đóng cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo băng qua đường và tìm cách đột nhập vào nhà. Sau khi quan sát ngôi nhà, bị cáo trèo lên cây trụ điện sát nhà, bước qua mái ngói bên cạnh lan can rồi trèo qua ban công vào nhà. Khi vào nhà, bị cáo đi và quan sát khu vực tầng 2 nhưng không có gì để lấy. Bị cáo đi theo hướng cầu thang đến phòng ngủ của vợ chồng anh C ở tầng 1 và thấy có 01 cái quần thể thao treo trên ghế đặt ở cuối giường. Bị cáo sờ tay vào túi quần thì biết có tiền phía bên trong. Bị cáo lấy chiếc quần thể thao đi về hướng cuối nhà, lấy số tiền 715.000 đồng được bỏ trong túi nilong màu vàng ra khỏi túi quần thể thao và bỏ vào túi quần của mình. Sau đó, bị cáo để chiếc quần lại trên ghế. Tiếp tục kiểm tra trong phòng, bị cáo phát hiện trên giường có 01 chiếc điện thoại (điện thoại bàn phím, nhãn hiệu Itel) và trên tủ gần cửa ra vào có 01 số tiền được cột bằng dây su. Bị cáo lấy tiền gồm 02 tờ tiền loại 500.000 đồng, 02 tờ tiền loại 100.000 đồng và điện thoại rồi đi ra khỏi phòng. Sau khi không phát hiện tài sản gì khác có giá trị, bị cáo đi lên lại khu vực ban công tầng 2, lấy tiền trong túi nilong và tiền được cột dây su bỏ vào túi, đồng thời vứt túi nilong và dây su tại vị trí này, sau đó leo ra ngoài theo hướng đã trèo vào. Sau khi trộm cắp, bị cáo lấy tiền để tiêu xài cá nhân, mua ‘cỏ’ để sử dụng và chơi điện tử. Tổng số tiền bị cáo trộm cắp được là 1.915.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 14/KL-HĐĐGTS ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: 01 điện thoại di động bàn phím (02 sim), nhãn hiệu Itel có giá trị tại thời điểm bị mất là 100.000 đồng.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-BTM ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Minh L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Minh L mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình đã bồi thường xong cho bị hại nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: đã được xử lý theo quy định của pháp luật nên không xem xét.

Bị hại ông Trần Quang C, bà Hà Thị Mỹ P đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 02 giờ ngày 29/6/2021, tại nhà anh Trần Quang C thuộc tổ Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam, bị cáo Trần Minh L đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 1.915.000 đồng và 01 di động bàn phím (02 sim), nhãn hiệu IteL giá trị 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.015.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Như vậy, bản cáo trạng số 17/CT-VKS-BTM ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Minh L đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Trần Minh L là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do không chịu lao động, muốn có tiền tiêu xài nên đã lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, ngang nhiên đột nhập vào nhà của người khác để tìm kiếm tài sản. Hơn nữa, ngày 22/4/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 22/5/2021, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Trần Minh L bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản vào ngày 22/4/2019, chấp hành xong ngày 22/5/2021, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới do cố ý vào ngày 29/6/2021 nên thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với các bản án ngày 31/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong

bản án. Ngày 08/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong bản án. Ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong bản án thì không được xem là án tích bởi vì thời điểm bị cáo phạm tội là người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 107 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, nhân thân của bị cáo đã bị các Tòa án xử phạt về hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo đang nghiện ma túy nhưng không tích cực cai nghiện mà thực hiện hành vi trộm cắp để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hối hận và muốn sửa chữa những sai lầm về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo và gia đình đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông nội được tặng thưởng Bằng khen của Hội đồng Bộ trưởng nên Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Bị cáo Trần Minh L không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Minh L khai nhận có sử dụng tiền trộm cắp để mua ma túy “cỏ” của anh Huỳnh Văn D và chị Hồ Thị Phương L. Tuy nhiên, anh D và chị L đều không thừa nhận việc đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan CSĐT đã tiến hành đối chất nhưng không làm rõ được việc mua bán này và cũng không thu thập được chứng cứ khác để chứng minh việc bị cáo mua “cỏ” của anh D và chị L. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với anh Huỳnh Văn D và chị Hồ Thị Phương L.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Quang C và chị Hà Thị Mỹ P đã nhận lại tài sản bị mất, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh C. Tại phiên tòa, anh C và chị P không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo Trần Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Trần Minh L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt Trần Minh L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện B;
- Cơ quan CSĐT huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thanh Hải**

